

Số: /TTr-SGDĐT

Kon Tum, ngày tháng năm

## TỜ TRÌNH

**Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết “Quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trên địa bàn tỉnh Kon Tum”**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Thông báo số 35/TB-HĐND ngày 13/5/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về các hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết trình kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh;

Công văn số 1659/UBND-KGVX, ngày 14/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh tại về việc tham mưu xây dựng nghị quyết trình kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh; Trong đó, giao Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh trình dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh “Quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trên địa bàn tỉnh Kon Tum” như sau:

### **I. Báo cáo quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết**

#### **1. Báo cáo quá trình xây dựng dự thảo và lấy ý kiến góp ý; việc tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý**

Căn cứ Thông báo số 35/TB-HĐND ngày 13/5/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về các hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết trình kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh; Công văn số 1659/UBND-KGVX, ngày 14/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh tại về việc tham mưu xây dựng nghị quyết trình kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh;

Trong đó, giao Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh trình dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Quá trình xây dựng dự thảo và lấy ý kiến góp ý; việc tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý như sau:

Tổ soạn thảo của Sở Giáo dục và Đào tạo đã soạn thảo dự thảo (lần 1) trình Thủ trưởng đơn vị xem xét, chỉnh sửa.

Ngày 15/5/2020, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Công văn số 595/SGDDĐT-KHTC gửi các cơ quan, đơn vị liên quan đề nghị góp ý dự thảo (lần 2) Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo (lần 2) Nghị quyết của HĐND tỉnh. Đồng thời, dự thảo Nghị quyết đã được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và website của Sở GDĐT Kon Tum.

Ngày 22/5/2020, Sở Giáo dục và Đào tạo có Báo cáo số 122/BC-SGDĐT ngày 22/5/2020 của về việc tổng hợp và giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về “*Quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh*”. Đồng thời gửi hồ sơ dự thảo Nghị quyết (lần 3) đề nghị Sở Tư pháp thẩm định.

## **2. Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết và Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định**

Ngày 28/5/2020, Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số 140/BC-STP thẩm định về việc dự thảo Nghị quyết của HĐND.

Ngày 29/5/2020, Sở Giáo dục và Đào tạo có Báo cáo số 133/BC-SGDĐT tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

## **3. Báo cáo tiếp thu các ý kiến tham gia của các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh**

Trên cơ sở tiếp thu ý kiến Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo chỉnh sửa và gửi dự thảo (lần 4) Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo (lần 4) Nghị quyết của HĐND tỉnh đến các Đồng chí Thành viên UBND tỉnh để xin ý kiến góp ý.

Sau khi tiếp thu ý kiến của các Đồng chí Thành viên UBND tỉnh (Báo cáo số 143/BC-SGDĐT ngày 03/6/2020 của Sở GDĐT về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của Thành viên UBND tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh), Sở Giáo dục và Đào tạo trình dự thảo (lần 5) Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo (lần 5) Nghị quyết của HĐND tỉnh.

## **II. Nội dung của dự thảo Nghị quyết**

### **1. Tên gọi dự thảo Nghị quyết**

Nghị quyết: “*Quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trên địa bàn tỉnh Kon Tum*”.

### **2. Căn cứ ban hành Nghị quyết**

Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn; Cụ thể tại điểm a, Khoản 5, Điều 11 Nghị định số 116/2016/NĐ-CP quy định:

*“a) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh*

*Căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 2 Điều 5 của Nghị định này và điều kiện thực tế của địa phương để quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh để nhà trường chủ động trong việc tổ chức nấu ăn cho học sinh tại trường.”*

Do vậy Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết *“Quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trên địa bàn tỉnh Kon Tum”*.

### **3. Nội dung cơ bản của Nghị quyết**

Nghị quyết *“Quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trên địa bàn tỉnh Kon Tum”* gồm có 5 điều như sau:

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ để xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

##### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Học sinh tiểu học và trung học cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định 116/2016/NĐ-CP.

b) Học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định 116/2016/NĐ-CP.

c) Học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định 116/2016/NĐ-CP.

d) Trường phổ thông dân tộc bán trú.

đ) Trường phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh là đối tượng hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định 116/2016/NĐ-CP.

**Điều 2.** Khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày

##### **1. Trường hợp nhà xa trường**

a) Khoảng cách quãng đường đi từ nhà đến trường từ 4 km trở lên đối với học sinh tiểu học, từ 7 km trở lên đối với học sinh trung học cơ sở, từ 10 km trở lên đối với học sinh trung học phổ thông.

b) Địa bàn thường trú của học sinh và bố, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh thuộc các xã khu vực III hoặc thôn đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành.

2. Trường hợp địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn (Quãng đường đi từ nhà đến trường của học sinh phải qua sông, suối không có cầu; qua đèo, núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá)

a) Khoảng cách quãng đường từ nhà đến trường dưới 4 km đối với học sinh tiểu học, dưới 7 km đối với học sinh trung học cơ sở, dưới 10 km đối với học sinh trung học phổ thông.

b) Địa bàn thường trú của học sinh và bố, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh thuộc các xã khu vực III hoặc thôn đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành và có tên trong Phụ lục đính kèm.

### **Điều 3.** Tỷ lệ khoán kinh phí hỗ trợ phục vụ việc nấu ăn cho học sinh

Tỷ lệ khoán kinh phí hỗ trợ cho các trường phổ thông dân tộc bán trú, các trường phổ thông khác để tổ chức nấu ăn cho học sinh hưởng các chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP bằng định mức tối thiểu quy định tại điểm d khoản 2 Điều 5 Nghị định số 116/2016/NĐ-CP.

### **Điều 4.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum tổ chức triển khai thực hiện;
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

### **Điều 5.** Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XI Kỳ họp thứ... năm 2020 thông qua ngày tháng năm 2020 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2020;

Bãi bỏ Nghị quyết số 85/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định khoảng cách và địa bàn để xác định học sinh không thể đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh./.

## **4. Các nội dung khác**

Thực hiện theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn và các văn bản liên quan khác.

*Kèm theo Tờ trình gồm có:*

- Dự thảo (lần 5) Tờ trình của UBND tỉnh (trình HĐND tỉnh);

- Dự thảo (lần 5) Nghị quyết của HĐND tỉnh;
- Báo cáo số 143/BC-SGDĐT ngày 03/6/2020 của Sở GDĐT về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của Thành viên UBND tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh “*Quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh*”;
- Báo cáo thẩm định số 140/BC-STP ngày 28/5/2020 của Sở Tư pháp về thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh);
- Báo cáo số 133/BC-SGDĐT ngày 29/5/2020 của Sở GDĐT về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh “*Quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh*”;
- Báo cáo số 122/BC-SGDĐT ngày 22/5/2020 của về việc tổng hợp và giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh “*Quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh*”;
- Các văn bản góp ý dự thảo của các tổ chức, cá nhân.

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Sở Tài chính (p/h);
- Sở Tư pháp (p/h);
- GD, các PGD Sở GDĐT;
- Công TTĐT tỉnh (để đăng tải dự thảo);
- Website Sở GDĐT (để đăng tải dự thảo);
- Lưu VP, KHTC.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Phúc Phận**